|  |  |
| --- | --- |
| **Hướng Dẫn** | Các Tiêu Chuẩn Trong Giáo Dục Cho Người Khuyết Tật |

****

**Giải Thích về DSE**

Tài liệu này dành cho những ai muốn tìm hiểu thêm về *Các Tiêu Chuẩn Trong Giáo Dục Cho Người Khuyết Tật năm 2005 (Disability Standards for Education - DSE)*.

**Tài liệu này do các học sinh khuyết tật cùng phụ huynh và người chăm sóc của các em đồng soạn thảo.**

### Giới thiệu về tài liệu này

Tài liệu này được Chính Phủ Úc tài trợ. Tài liệu được các học sinh khuyết tật cùng phụ huynh và người chăm sóc của các em soạn thảo, với sự giúp đỡ của [Tổ Chức Trẻ Em và Thanh Thiếu Niên Khuyết Tật Úc (Children and Young People with Disability Australia (CYDA).](https://www.cyda.org.au/)

Đây là một phần của nhóm tài liệu. Quý vị có thể tìm thấy những tài liệu này trên [trang mạng của Bộ Giáo Dục, Kỹ Năng và Việc Làm (Department of Education, Skills and Employment](https://www.dese.gov.au/disability-standards-education-2005/students)). Quý vị cũng có thể tìm bằng cách quét mã QR bên dưới.

Qr code

Description automatically generated

Chính Phủ Úc ghi nhận những Chủ Sở Hữu và Người Giám Hộ Truyền Thống của Quốc Gia trên toàn nước Úc. Chúng tôi ghi nhận sự kết nối liên tục của họ với đất, nước và cộng đồng. Chúng tôi bày tỏ lòng kính trọng đối với họ và những Bậc Cao Niên của họ trong quá khứ, hiện tại và tương lai. Chúng tôi bày tỏ sự kính trọng đối với các tập tục văn hóa, tinh thần và giáo dục liên tục của các dân tộc Thổ Dân và Đảo Dân Eo BiểnTorres.

|  |
| --- |
| **Lưu ý về ngôn ngữ**  Nguồn tài liệu này sử dụng ngôn ngữ nhấn mạnh vào con người, ví dụ: ‘học sinh khuyết tật’. Nhưng cách tiếp cận này không phù hợp với tất cả mọi người, và nhiều người thích sử dụng ngôn ngữ nhấn mạnh vào nhân dạng (ví dụ: ‘học sinh bị khuyết tật’).  Việc họ chọn nhấn mạnh như thế nào là tùy thuộc vào từng cá nhân. Chúng tôi khuyến khích quý vị hỏi các cá nhân họ thích cách nào hơn. Chúng tôi cũng ghi nhận lịch sử sâu xa phía sau tất cả các thuật ngữ này.  Chúng tôi thường rút ngắn “học sinh khuyết tật” thành “**học sinh**”. Điều này là để giữ cho các câu ngắn gọn và dễ đọc! Khi chúng tôi nói về những học sinh không khuyết tật, chúng tôi sẽ nói rõ điều này. Thông thường, chúng tôi sử dụng “bạn đồng môn” hoặc “bạn cùng lớp” để chỉ điều này.  Mọi người có thể sử dụng ‘**những điều chỉnh hợp lý**’, ‘những điều chỉnh’ hoặc ‘những điều chỉnh cho thích hợp’ để có cùng ý nghĩa. Chúng tôi sử dụng những cụm từ này thay thế cho nhau trong tài liệu này. ‘**Những điều chỉnh hợp lý**’ được sử dụng trong *Các Tiêu Chuẩn Trong Giáo Dục Cho Người Khuyết Tật năm 2005.* |

# SỬ DỤNG NGUỒN TÀI LIỆU NÀY

Nguồn tài liệu này dành cho bất kỳ ai muốn tìm hiểu thêm về [*Các Tiêu Chuẩn Trong Giáo Dục Cho Người Khuyết Tật năm 2005 (Disability Standards for Education 2005* - DSE)](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767)!

Từ thời điểm này, chúng tôi sẽ gọi Các Tiêu Chuẩn Trong Giáo Dục Cho Người Khuyết Tật năm 2005 là DSE

|  |
| --- |
| **DSE**giải thích hai điều:   1. Những quyền của học sinh khuyết tật. 2. Các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục phải làm gì để giúp học sinh khuyết tật có được những quyền của mình. |

Quý vị có thể là một học sinh khuyết tật, hoặc là một phụ huynh hoặc người chăm sóc. Cho dù quý vị là ai, chúng tôi muốn quý vị tìm thấy điều gì đó hữu ích trong nguồn tài liệu này.

Quý vị có thể sử dụng nguồn tài liệu này để hiểu về các quyền của mình. Quý vị cũng có thể sử dụng nguồn tài liệu này để hỗ trợ mình trong các cuộc trò chuyện với giáo viên hoặc nhân viên.

Nguồn tài liệu có hai phần chính:

1. [Giải đáp về DSE (trang 4)](#_Tôi_có_được) – Đặt các câu hỏi về những gì bao gồm trong DSE và điều này có ý nghĩa gì đối với quý vị.
2. [Bảng chú giải thuật ngữ (trang 10)](#_Bảng_chú_dẫn:) – Giải thích những từ và ý tưởng khó hiểu trong DSE.

Nguồn tài liệu cũng có các ví dụ thực tế về cách áp dụng những ý tưởng này vào cuộc sống hàng ngày. Quý vị có thể đọc tài liệu này từ đầu đến cuối hoặc bỏ qua và tìm một từ cụ thể!

## GIẢI ĐÁP VỀ DSE

Phần này bao gồm các câu hỏi như sau:

* [Tôi có được DSE bảo vệ không?](#_Tôi_có_được)
* [Ai phải tuân theo DSE?](#_Ai_phải_tuân)
* [Tôi có những quyền gì?](#_Tôi_có_những)
* [Các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục phải làm gì?](#_Các_nhà_cung)
* [DSE có những ngoại lệ nào không?](#_DSE_có_những)

## Tôi có được DSE bảo vệ không?

DSE bảo vệ bất kỳ học sinh nào có khuyết tật. Đây là một thuật ngữ rất rộng bao gồm một loạt các tình huống và điều kiện. (Xem phần [Khuyết Tật](#_Khuyết_Tật))

Là một xã hội, chúng ta có thể có một quan niệm rất hạn hẹp về những gì được coi là khuyết tật. Điều này có nghĩa là có rất nhiều học sinh không biết rằng các em có thể sử dụng DSE!

|  |
| --- |
| **Ví dụ về một học sinh khuyết tật**  Asmaa là một sinh viên ngành thời trang 19 tuổi tại TAFE. Gần đây cô đã được chẩn đoán mắc chứng trầm cảm.    Asmaa thường xuyên phải nghỉ học vì các triệu chứng của bệnh. Cô cũng cảm thấy khó khăn trong việc học tập và lo lắng rằng mình sẽ bị tụt lại trong khóa học của mình. Asmaa nghĩ rằng cô cần phải “ráng vượt qua nó”. Cô không nghĩ rằng các giáo viên của mình có thể giúp đỡ một người như cô.    Một trong những người bạn của cô hỏi liệu cô đã nghĩ về Dịch Vụ Hỗ Trợ Người Khuyết Tật trong khuôn viên trường chưa. Asmaa bối rối vì cô không nghĩ mình là một người khuyết tật. Nhưng khi cô đến với dịch vụ đó, họ sẽ giúp cô ấy có thêm thời gian để hoàn thành bài tập của mình.    Khuyết tật là một thuật ngữ rộng. Một số sinh viên có thể không biết rằng họ thuộc phạm vi bảo vệ của DSE. |

Quý vị không cần chẩn đoán bệnh mới được áp dụng DSE. Nếu một học sinh được cho là sống chung với tình trạng khuyết tật, thì có thể áp dụng DSE.

|  |
| --- |
| **Một ví dụ về sử dụng DSE mà không cần có chẩn đoán bệnh**  Gabriel có ba đứa con đang học tiểu học. Tất cả các cháu đều đã bị đình chỉ vào những thời điểm khác nhau vì hạnh kiểm “xấu”. Gabriel cho rằng các con mình mắc chứng tự kỷ và Tourette nhưng không thể đến bác sĩ chuyên khoa để được chẩn đoán bệnh.    Hiện nhà trường thường xuyên gọi anh đến trường, nhưng họ không nghe anh nói. Họ cho biết họ cần có một chẩn đoán bệnh để thực hiện những thay đổi có thể hỗ trợ cho các con của anh.    Một ngày nọ, một phụ huynh cùng trường nói với Gabriel rằng các trường học không cần có một chẩn đoán bệnh. Nếu họ nghĩ rằng một trẻ em bị khuyết tật, họ nên có những thay đổi. Gabriel rất bực bội. Anh nghi ngờ rằng các con mình đã bị nhà trường gán cho là “những đứa trẻ hư”. |

DSE cũng bảo vệ những người có mối liên quan với người khuyết tật. (Xem [Người Có Liên Quan](#_Người_Có_Liên))

|  |
| --- |
| **DSE quy định như thế nào?** Phần Giới Thiệu và các Điều 1.3 và 1.4 giải thích ai được [DSE](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767) bảo vệ.  **Quý vị muốn sử dụng phần này?**  Hãy xem các thuật ngữ sau: [Người Có Liên Quan](#_Người_Có_Liên), [DDA](#_DDA_(Disability_Discrimination), [Khuyết Tật](#_Khuyết_Tật), [Phân Biệt Đối Xử](#_Phân_Biệt_Đối), [DSE](#_DSE_(Disability_Standards), Cơ quan quản lý giáo dục |

## Ai phải tuân theo DSE?

Tất cả các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục phải tuân theo DSE. Đây thường là những người và nơi cung cấp dịch vụ giáo dục hoặc đào tạo. (Xem [Nhà cung cấp dịch vụ giáo dục](#_Nhà_cung_cấp))

Các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục bao gồm:

* Các trường mẫu giáo và trường mầm non.
* Các trường của chính phủ và phi chính phủ.
* Các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục và đào tạo nghề, bao gồm cả TAFE.
* Các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục đại học, bao gồm cả các trường đại học.

DSE cho họ biết những điều họ phải để trợ giúp những học sinh khuyết tật. Những điều này bao gồm lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

|  |
| --- |
| **Một ví dụ về cách áp dụng DSE** *Penny 15 tuổi và đang theo học tại một trường phi chính phủ địa phương. Em cần một người hỗ trợ để giúp em ghi chép trong lớp. Trường của em không hợp tác trong việc này.*    *Có một buổi họp giữa em, chú của em và nhà trường. Họ nói với chú của em rằng họ không phải tuân theo các quy tắc giống như trường của chính phủ. Penny biết rằng điều này là không đúng và cho chú biết điều này. Chú của em nhắc nhở nhà trường rằng họ phải tuân theo DSE.*    *Chú của Penny và nhà trường có thể đi đến một thỏa thuận. Nếu không được như vậy, chú của Penny có thể khiếu nại lên Ủy Ban Nhân Quyền Úc.* |

|  |
| --- |
| **DSE quy định như thế nào?**  Điều 1.5 giải thích ai phải tuân theo [DSE](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767). Lưu ý 1 giải thích ai được coi là một nhà cung cấp dịch vụ giáo dục.  **Quý vị muốn sử dụng phần này?**  Hãy xem các thuật ngữ sau: [Cơ quan quản lý giáo dục](#_Cơ_quan_quản), [Tổ chức giáo dục](#_Tổ_chức_giáo), [Nhà cung cấp dịch vụ giáo dục](#_Nhà_cung_cấp) |

## Tôi có những quyền gì?

#### Quyền của quý vị là quyền con người. Quý vị không bao giờ nên cảm thấy xấu hổ hoặc có lỗi khi yêu cầu sự điều chỉnh cho thích hợp. Điều đó là công bằng và là lý do tại sao các quyền con người là một phần của luật pháp Úc. Quý vị xứng đáng có cơ hội tham gia mọi lúc. Và quý vị xứng đáng được góp mặt và tận hưởng mọi điều tốt đẹp trong cuộc sống!

Những học sinh khuyết tật có quyền tham gia vào tất cả các thành phần giáo dục. Quý vị có quyền giống như những học sinh không khuyết tật trong việc:

* Nộp đơn ghi danh hoặc được nhận vào một nơi nào đó;
* Tham gia một khóa học hoặc chương trình. Điều này bao gồm việc sử dụng các dịch vụ và cơ sở vật chất;
* Tham gia học hỏi kinh nghiệm. Điều này bao gồm việc sửa đổi khóa học hoặc chương trình, cũng như cách khóa học hoặc chương trình được đánh giá;
* Sử dụng các dịch vụ hỗ trợ, bao gồm các dịch vụ hỗ trợ chuyên biệt. (Xem [Các dịch vụ chuyên biệt](#_Các_dịch_vụ)).

Một phần quan trọng của điều này là quý vị có quyền tham gia theo cách giống hoặc rất giống với các đồng môn của mình. Điều này có nghĩa là quý vị nên có những lựa chọn và cơ hội rất giống nhau!

DSE sử dụng cụm từ “**cơ sở tương tự**” thay vì “giống nhau”. Điều này là do việc được đối xử giống nhau không phải lúc nào cũng là điều tốt. Ví dụ: Một người sử dụng xe lăn đi qua cùng một cánh cửa với bạn bè của họ… ở phía trên cùng của cầu thang! (Xem [Cơ sở tương tự](#_Cơ_sở_tương))

Nếu cần, các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục nên thực hiện các thay đổi để giúp quý vị có được các quyền của mình! (Xem [Điều chỉnh hợp lý](#_Điều_Chỉnh_Hợp))

Quý vị cũng có quyền được giáo dục hoặc đào tạo trong một môi trường an toàn. Một môi trường không có sự phân biệt đối xử, quấy rối và trù dập. (Xem [Phân Biệt Đối Xử](#_Phân_Biệt_Đối), [Quấy Rối](#_Quấy_Rối) và [Trù Dập](#_Trù_Dập))

|  |
| --- |
| **Một ví dụ về các quyền theo DSE**  *Michael là một học sinh VET 17 tuổi. Em bị tiểu đường và đang học về chăm sóc người già.*    *Michael được phép ăn vặt trong giờ học. Em cũng được phép nghỉ giải lao để kiểm tra lượng đường huyết. Sắp tới cũng có một vài bài kiểm tra, bao gồm một bài kiểm tra viết và một bài tập đóng vai. Michael có thêm thời gian trong những khoảng thời gian này để nghỉ giải lao.*    *Học sinh có các quyền theo DSE. Điều này bao gồm quyền được thay đổi cách học và cách được đánh giá. Những thay đổi này sẽ hỗ trợ các em tham gia cùng với các đồng môn của mình.* |

|  |
| --- |
| **DSE quy định như thế nào?**  [Các Phần 4 đến 8](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767) của DSE giải thích cách giáo dục và đào tạo nên được tiếp cận như thế nào. Phần đầu của mỗi phần bao gồm ghi chú về những quyền mà phần đó mang lại cho các học sinh.  **Quý vị muốn sử dụng phần này?**  Hãy xem các thuật ngữ sau: [Phân Biệt Đối Xử](#_Phân_Biệt_Đối), [Điều Chỉnh Hợp Lý](#_Điều_Chỉnh_Hợp), [Các Quyền](#_Các_quyền), [Cơ Sở Tương Tự](#_Cơ_sở_tương) |

## Các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục phải làm gì?

Nếu quý vị là học sinh khuyết tật, tổ chức giáo dục của quý vị phải:

1. **Tham khảo ý kiến ​​của quý vị.**Họ nên gặp quý vị để thảo luận xem quý vị có cần bất kỳ sự điều chỉnh nào cho thích hợp không. Họ cũng có thể gặp phụ huynh, người chăm sóc hoặc Người Có Liên Quan của quý vị (xem [Người Có Liên Quan](#_Người_Có_Liên)).
2. **Thực hiện những điều chỉnh hợp lý cho thích hợp.**Những điều chỉnh cho thích hợp là những hành động hoặc thay đổi cho phép quý vị tham gia cùng với các đồng môn của mình. Quý vị cũng có thể thấy những điều chỉnh cho thích hợp được gọi là **những điều chỉnh hợp lý**.
3. Đưa ra các bước để **ngăn ngừa**việcquý vị bị ngược đãi (xem [Điều Chỉnh Hợp Lý](#_Điều_Chỉnh_Hợp)).

### Tham khảo ý kiến của quý vị:

Các tổ chức phải tạo điều kiện để giúp học sinh của họ tham gia.

Nhưng trước tiên, họ phải thảo luận điều này với:

1. Học sinh
2. Ai đó có liên quan đến cuộc sống của học sinh. Ví dụ: Phụ huynh hoặc người chăm sóc. (Xem [Người Có Liên Quan](#_Người_Có_Liên)).

Nếu quý vị là một học sinh khuyết tật, quý vị nên được tham gia vào các cuộc trò chuyện về việc:

* Tình trạng khuyết tật có ảnh hưởng đến khả năng tham gia của quý vị hay không.
* Có cần thay đổi để giúp quý vị tham gia hay không. (Xem [Điều Chỉnh Hợp Lý](#_Điều_Chỉnh_Hợp))
* Thay đổi này có thể là gì.
* Liệu sự thay đổi này có hợp lý hay không.
* Liệu có cần phải thực hiện một điều chỉnh khác thay thế hay không. Có một vài điều chỉnh khác nhau có thể được sử dụng. Một số điều chỉnh có thể dễ thực hiện hơn những điều chỉnh khác. Nếu sử dụng một điều chỉnh khác, nó cần phải hữu ích tương tự cho con quý vị.

Trong DSE, quá trình này được gọi là **tham vấn**. Quý vị có thể sẽ phải thực hiện quá trình này nhiều lần khi các nhu cầu của quý vị thay đổi.

### Thực hiện những điều chỉnh cho thích hợp:

Những điều chỉnh cho thích hợp được gọi là “**những điều chỉnh hợp lý**” trong DSE. Đây là những thay đổi hoặc hành động giúp học sinh tham gia. (Xem [Điều Chỉnh Hợp Lý](#_Điều_Chỉnh_Hợp))

Những thay đổi này sẽ giúp học sinh có được các quyền của mình theo DSE. (Xem [Tôi có những quyền gì?](#_Tôi_có_những))

Nếu một thay đổi là hợp lý, các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục thường phải thực hiện thay đổi đó. Họ không cần phải thực hiện một thay đổi gây ra khó khăn không thỏa đáng cho họ (Xem [Khó Khăn Không Thỏa Đáng](#_Khó_khăn_không)).

|  |
| --- |
| **Một ví dụ về điều chỉnh cho phù hợp (hoặc điều chỉnh hợp lý)**  *Ky-Lee đang học Lớp 12 và đang theo học sân khấu và ngôn ngữ.*    *Em sử dụng xe lăn và không thể lên các phòng trên lầu. Nhà trường gặp Ky-Lee và phụ huynh của em để thảo luận về những thay đổi có thể được thực hiện. Họ sắp xếp thời gian biểu của em để tất cả các lớp học của em đều ở tầng trệt.*    *Điều này rất có hiệu quả với Ky-Lee. Nhưng sau đó nhà trường đã thuê một gia sư người Pháp để giúp học sinh sẵn sàng cho kỳ thi vấn đáp của mình. Vị gia sư đó sử dụng một phòng học trống trên tầng cao nhất của tòa nhà.*    *Ky-Lee nói chuyện này với giáo viên tiếng Pháp của em. Sau đó vị gia sư được chuyển xuống một căn phòng ở tầng trệt. Điều này có nghĩa là Ky-Lee có thể nhận được dịch vụ này theo cách tương tự như các đồng môn của em.*    *Các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục nên thực hiện những điều chỉnh hợp lý. Đây phải là một quá trình liên tục. (*[*Trích dẫn*](https://www.nccd.edu.au/wider-support-materials/getting-support?parent=%2Fdisability-standards-education&activity=%2Fwider-support-materials%2Fwhats-fair&step=4)*)* |

### Ngăn ngừa sự ngược đãi:

Trong giáo dục không nên tồn tại sự đối xử tồi tệ. Các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục phải thực hiện các bước để ngăn ngừa điều này. (Xem [Quấy Rối](#_Quấy_Rối) và [Trù Dập](#_Trù_Dập))

Có nhiều các chiến lược và chương trình có thể được sử dụng để ngăn ngừa. Các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục phải thực hiện và sử dụng một số chiến lược và chương trình trong số này. Ví dụ, họ có thể tổ chức đào tạo nhân viên hoặc viết một bộ quy tắc ứng xử.

Họ cũng nên thực hiện các bước để đảm bảo nhân viên và học sinh biết:

* Hành vi nào là không thể chấp nhận được.
* Hành vi này sẽ có những hậu quả gì.
* Cách thực hiện khiếu nại nếu một điều gì đó xảy ra.

|  |
| --- |
| **DSE quy định như thế nào?**  [Các Phần 3 đến 8](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767) giải thích những điều quan trọng mà các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục phải làm. Phần 3 bao gồm việc tham vấn và những điều chỉnh hợp lý. Phần 8 bao gồm quấy rối và trù dập.  **Quý vị muốn sử dụng phần này?**  Hãy xem các thuật ngữ sau: [Quấy Rối](#_Quấy_Rối), [Điều Chỉnh Hợp Lý](#_Điều_Chỉnh_Hợp), [Cơ Sở Tương Tự](#_Cơ_sở_tương), [Trù Dập](#_Trù_Dập), [Khó Khăn Không Thỏa Đáng](#_Khó_khăn_không) |

## DSE có những ngoại lệ nào không?

Các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục phải tuân theo DSE. Những khi duy nhất họ không làm như vậy là nếu họ có thể chỉ ra rằng có một ngoại lệ được áp dụng.

Có ba loại ngoại lệ chính:

1. Nếu điều đó tạo ra quá nhiều gánh nặng cho nhà cung cấp dịch vụ giáo dục, nhân viên hoặc các học sinh khác. (Xem [Khó Khăn Không Thỏa Đáng](#_Khó_khăn_không))
2. Nếu điều đó để bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Khuyết tật có thể là một bệnh truyền nhiễm hoặc tương tự. Nếu vậy, học sinh có thể bị cô lập hoặc bị phân biệt đối xử. Nhưng chỉ khi điều này là cần thiết để bảo vệ sức khỏe của chính học sinh và của những người khác.
3. Nếu điều đó nhằm mục đích mang lại lợi ích cho các học sinh khuyết tật. (Xem [Các Biện Pháp Đặc Biệt](#_Các_biện_pháp))

Các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục phải chứng minh rằng có một ngoại lệ được áp dụng.

|  |
| --- |
| **DSE quy định như thế nào?**  Phần 10 giải thích các ngoại lệ đối với [DSE](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767). Điều 10.2 bao gồm khó khăn không thỏa đáng.  **Quý vị muốn sử dụng phần này?**  Hãy xem các thuật ngữ sau: [Các Biện Pháp Đặc Biệt](#_Các_biện_pháp), [Khó Khăn Không Thỏa Đáng](#_Khó_khăn_không) |

BẢNG CHÚ GIẢI THUẬT NGỮ

Có rất nhiều từ và ý tưởng trong DSE mà quý vị không bắt gặp hàng ngày. Biệt ngữ này có thể khiến quý vị khó hiểu các quyền của mình là gì!

Bảng chú giải thuật ngữ này sẽ giúp quý vị tìm hiểu thêm về DSE. Nó cũng có thể giúp quý vị trong những cuộc trò chuyện cần sự khéo léo với giáo viên hoặc nhân viên.

Có ba phần trong bảng chú giải thuật ngữ này:

* DSE
* Những quyền và luật
* Những thuật ngữ thường ngày

Mỗi trong số này bao gồm các từ hoặc cụm từ có trong DSE hoặc xuất hiện trong các cuộc trò chuyện về giáo dục!

## Bảng chú dẫn:

Đây là danh sách theo thứ tự bảng chữ cái của tất cả các thuật ngữ và ý tưởng trong bảng chú giải thuật ngữ này.

* [Có thể tiếp cận được](#_Có_thể_tiếp) (trang 11)
* [AHRC](#_AHRC_(Australian_Human) (trang 22)
* [Người Có Liên Quan](#_Người_Có_Liên) (trang 11)
* [DDA](#_DDA_(Disability_Discrimination) (trang 22)
* [Khuyết Tật](#_Khuyết_Tật) (trang 12)
* [Phân Biệt Đối Xử](#_Phân_Biệt_Đối) (trang 13)
* [DSE](#_DSE_(Disability_Standards) (trang 22)
* [Cơ quan quản lý giáo dục](#_Cơ_quan_quản) (trang 23)
* [Tổ chức giáo dục](#_Tổ_chức_giáo) (trang 23)
* [Kế hoạch giáo dục](#_Kế_hoạch_giáo) (trang 23)
* [Nhà cung cấp dịch vụ giáo dục](#_Nhà_cung_cấp) (trang 13)
* [Quấy Rối](#_Quấy_Rối) (trang 14)
* [Các nghĩa vụ quốc tế](#_Các_nghĩa_vụ) (trang 22)
* [Nghĩa Vụ](#_Nghĩa_Vụ) (trang 14)
* [Điều chỉnh hợp lý](#_Điều_Chỉnh_Hợp) (trang 14)
* [Các quyền](#_Các_quyền) (trang 16)
* [Cơ sở tương tự](#_Cơ_sở_tương) (trang 16)
* [Các biện pháp đặc biệt](#_Các_biện_pháp) (trang 18)
* [Các dịch vụ chuyên biệt](#_Các_dịch_vụ) (trang 18)
* [Các chương trình bổ sung](#_Các_chương_trình) (trang 19)
* [Khó khăn không thỏa đáng](#_Khó_khăn_không) (trang 20)
* [Trù Dập](#_Trù_Dập) (trang 21)

## DSE

### Có thể tiếp cận được

**Định nghĩa:**“Có thể tiếp cận được” là khi những học sinh khuyết tật có thể có được, tiếp cận và sử dụng một thứ gì đó. Đây có thể là một địa điểm, đồ vật, hoạt động hoặc thông tin. DSE được soạn ra để giúp giáo dục trở nên dễ tiếp cận hơn.

**Ví dụ:**Sau đây là một số ví dụ:

* Có thông dịch viên tại một sự kiện.
* Thay đổi cách giải thích nhiệm vụ học tập.
* In một trang tài liệu với phông chữ khác.
* Linh hoạt trong việc học sinh đến lớp.

### Người Có Liên Quan

**Định nghĩa:**Một người nào đó có liên quan đến một người khuyết tật. Người này có thể là:

* Vợ/chồng hoặc người thân.
* Một người chăm sóc hoặc nhân viên chăm sóc.
* Một người sống cùng với họ.
* Một người có một mối quan hệ khác với họ, ví dụ, kinh doanh.

DSE cũng bảo vệ những người có liên quan của một người khuyết tật. Ví dụ, những học sinh là người chăm sóc.

**Ví dụ:**Trong giáo dục, một người có liên quan của học sinh thường là phụ huynh hoặc người chăm sóc của họ.

**Thông tin thêm:**Ý nghĩa của từ “Người có liên quan” được giải thích trong [Điều 1.4 của DSE](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767).

### Khuyết Tật

**Định nghĩa:**Đây là một thuật ngữ rất rộng và bao gồm:

* Mất một phần hoặc toàn bộ chức năng cơ thể hoặc tâm thần.
* Mất một phần hoặc toàn bộ một bộ phận cơ thể.
* Sự hiện diện của các sinh vật gây ra hoặc có thể gây ra bệnh tật. Ví dụ: HIV.
* Các chứng rối loạn về học tập.
* Các chứng rối loạn về hành vi, cảm xúc, phán đoán hoặc quá trình suy nghĩ.

**Giải thích:**Định nghĩa này đề cập đến tình trạng khuyết tật trong quá khứ, hiện tại, tương lai hoặc giả định. Quý vị không cần phải có chẩn đoán cho khuyết tật của mình để được DSE bảo vệ.

Cách chúng tôi hiểu ý tưởng về “khuyết tật” là cá nhân và có thể khác nhau giữa các nền văn hóa! Quý vị không cần phải xác định là người khuyết tật để DSE bảo vệ cho quý vị.

Định nghĩa về khuyết tật rất rộng. Nó vượt xa những gì nhiều người có thể nghĩ.

**Ví dụ:**Định nghĩa về khuyết tật rộng hơn rất nhiều so với nhận thức của nhiều người. Các ví dụ theo DSE bao gồm:

|  |  |
| --- | --- |
| * Nứt đốt sống * Chứng tự kỷ * Đau cơ xơ hóa * Virus gây suy giảm miễn dịch ở người * Hội chứng Tourette * Chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế | * Điếc * Hội chứng Down * Động kinh * Chứng khó đọc * Gãy chân |

**Thông tin thêm:**Ý nghĩa của “Khuyết tật” được giải thích trong [Điều 1.4 của DSE](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767). Đây là định nghĩa được sử dụng trong luật pháp Úc. Trong các bối cảnh khác, khuyết tật có thể được thảo luận theo [những cách khác](https://pwd.org.au/resources/disability-info/social-model-of-disability/).

### Phân Biệt Đối Xử

**Định nghĩa:**Định nghĩa được sử dụng trong DSE giống với định nghĩa trong DDA. Nó bao gồm hai dạng phân biệt đối xử - trực tiếp và gián tiếp.

**Giải thích:**DDA sử dụng cụm từ “kém thuận lợi hơn” để so sánh. Có nghĩa là ai đó sẽ không bị đối xử tệ hơn nếu như họ không bị khuyết tật. (Xem [DDA](#_DDA_(Disability_Discrimination))

|  |  |
| --- | --- |
| **Phân biệt đối xử trực tiếp**là khi một người: | **Phân biệt đối xử gián tiếp**là khi một người: |
| * Đối xử kém thuận lợi hơn với học sinh khuyết tật. * Không thực hiện những thay đổi (xem [Điều Chỉnh Hợp Lý](#_Điều_Chỉnh_Hợp)) dẫn đến một học sinh bị đối xử kém thuận lợi hơn. | * Yêu cầu một học sinh làm một điều gì đó mà học sinh đó không thể làm vì khuyết tật của mình. * Yêu cầu một học sinh làm một điều gì đó. Nhưng học sinh chỉ có thể làm điều này nếu có các thay đổi, trong khi các thay đổi đó không được thực hiện.   Và điều này dẫn đến việc học sinh bị thiệt thòi. |

**Thông tin thêm:**Quý vị có thể tìm hiểu thêm về “Phân biệt đối xử” bằng cách xem [các Điều 5 và 6 của DDA](https://www.legislation.gov.au/Details/C2018C00125).

### Nhà cung cấp dịch vụ giáo dục

**Định nghĩa:**Một nơi hoặc một người cung cấp dịch vụ đào tạo và giáo dục.

* Các trường mẫu giáo và trường mầm non.
* Các trường tiểu học.
* Các trường trung học.
* Các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục và đào tạo nghề, bao gồm cả TAFE.
* Các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục đại học, bao gồm cả các trường đại học.
* Các Tổ Chức Đào Tạo Có Đăng Ký (RTO)
* Các trung tâm giáo dục dành cho người trưởng thành và cộng đồng

Dịch vụ chăm sóc trẻ em không thuộc phạm vi được DSE bảo vệ. Nhưng các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ em vẫn phải tuân theo DDA. (Xem [DDA](#_DDA_(Disability_Discrimination))

**Giải thích:**Không quan trọng nhà cung cấp dịch vụ là công hay tư. Họ vẫn phải tuân theo DSE!

Tất cả các loại hình đào tạo trực tuyến, linh hoạt, từ xa, tại chỗ và các dạng học tập khác đều được bao gồm.

**Thông tin thêm:**Quý vị có thể tìm hiểu thêm về “Các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục” tại [Các Điều 1.5 và 2.1 của DSE](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767).

### Quấy Rối

**Định nghĩa:**Có hai phần trong quấy rối.

1. Một hành động khiến một học sinh cảm thấy bị xúc phạm, đe dọa, sỉ nhục hoặc đau khổ.
2. Hành động này xảy ra bởi vì khuyết tật của một học sinh.

|  |
| --- |
| **Ví dụ: Có nhiều kiểu quấy rối khác nhau. Ví dụ:**   * Bằng lời nói. Ví dụ: Một nhân viên nói xấu khi thảo luận về một trẻ em với phụ huynh của trẻ đó. * Bằng thể chất. Ví dụ: Ai đó ném đồ vật vào một học sinh bất cứ khi nào giáo viên quay mặt đi. * Về mặt xã hội. Ví dụ: Một học sinh cố tình bị gạt ra khỏi các trò chơi trong giờ ra chơi. * Về mặt tâm lý. Ví dụ: Một giáo viên thường xuyên sử dụng một học sinh làm ví dụ trong giờ học về sức khỏe. |

Điều này cũng bao gồm tất cả các hình thức quấy rối tình dục.

**Thông tin thêm:**Quý vị có thể tìm thêm thông tin về “Quấy rối” tại [Điều 37 của DDA](https://www.legislation.gov.au/Details/C2018C00125) và [Điều 8.1 của DSE](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767). Quý vị cũng có thể xem các trang mạng [AHRC](https://humanrights.gov.au/quick-guide/12040) và [NCCD](https://www.nccd.edu.au/wider-support-materials/harassment-and-victimisation?parent=%2Ffor-parents-guardians-and-carers&activity=%2Fwider-support-materials%2Four-rights-0&step=6).

### Nghĩa Vụ

**Định nghĩa:**Nghĩa vụ là việc mà một cá nhân hoặc tổ chức phải thực hiện. Đó là một trách nhiệm pháp lý. Quý vị có thể kỳ vọng mọi người thực hiện nghĩa vụ của họ và yêu cầu họ làm như vậy.

**Ví dụ:** Các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục có ba nghĩa vụ theo DSE:

1. Thảo luận mọi điều với các học sinh và những người gần gũi với các em.
2. Thực hiện những thay đổi giúp các học sinh tham gia vào giáo dục.
3. Thực hiện các bước để ngăn chặn hành vi quấy rối và trù dập.

Hãy xem [Điều Chỉnh Hợp Lý](#_Điều_Chỉnh_Hợp) , [Quấy Rối](#_Quấy_Rối) và [Trù Dập](#_Trù_Dập) để biết thêm thông tin.

### Điều Chỉnh Hợp Lý

**Định nghĩa:**Điều chỉnh là một sự thay đổi hoặc điều chỉnh cho thích hợp. Đây là những hành động giúp học sinh tham gia giáo dục theo một cách tương tự như các bạn đồng môn. Những điều chỉnh có thể là về con người, vật chất hoặc những thay đổi trong cách thực hiện mọi việc.

**Giải thích:**DSE giải thích về các học sinh khuyết tật có những quyền gì. Những điều chỉnh hợp lý là một phần quan trọng để biến những điều này thành hiện thực. Những điều chỉnh này sẽ cụ thể cho từng học sinh và từng bối cảnh.

**Ví dụ**, một học sinh có thị lực kém có quyền tham gia các hoạt động trong lớp. Một sự điều chỉnh hợp lý có thể là cho phép học sinh đó sử dụng một thiết bị đọc màn hình.

|  |
| --- |
| **Thế nào là “hợp lý”?**  Đánh giá thế nào là ‘hợp lý’ sẽ khác nhau đối với mọi trường hợp. Nhưng các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục nên cân nhắc:   * Khuyết tật của học sinh. * Quan điểm của học sinh hoặc một người khác trong cuộc sống của học sinh (ví dụ: phụ huynh). * Thay đổi sẽ ảnh hưởng đến học sinh như thế nào, bao gồm:   + Khả năng đạt được mục tiêu học tập của học sinh   + Khả năng tham gia tại trường học của học sinh   + Tính tự lập * Sự thay đổi sẽ ảnh hưởng như thế nào đến nhà trường, nhân viên và các học sinh khác. * Chi phí và lợi ích của việc thực hiện thay đổi. * Các yêu cầu học tập của khóa học hoặc chương trình. |

Học sinh và những người thân thiết với các em phải là một phần trong các quyết định này. Quá trình này nên được lặp lại khi nhu cầu của học sinh thay đổi theo thời gian!

Đôi khi, một nhà cung cấp dịch vụ giáo dục có thể:

* Cần phải có ý kiến ​​thứ hai. Đây có thể là từ một chuyên viên y tế hoặc tương tự.
* Cố gắng xác định một sự thay đổi khác sẽ hữu ích nhưng ít gây gián đoạn hơn.

Các thay đổi đã được đồng ý nên được thực hiện trong một khoảng thời gian hợp lý.

|  |
| --- |
| **Một ví dụ về sự điều chỉnh hợp lý:**  Jai đang học Lớp 7. Em thích các hoạt động thực hành và cần được hỗ trợ về từ ngữ và con số.  Giáo viên của em thảo luận điều này với Jai và phụ huynh của em. Cô giáo lên kế hoạch với các trò chơi khám phá các khái niệm toán học quan trọng bằng cách sử dụng hình ảnh và đồ vật. Đây là một sự thay đổi so với cách cô dạy lớp học của mình năm ngoái.  Lớp của Jai ​​đang học về π (pi). Tất cả học sinh đều đi đến công viên địa phương. Ở đó, các em đo những cái cây. Jai phát hiện ra rằng độ dài vòng quanh thân cây luôn gấp hơn ba lần một chút bề ngang của thân.  Cô giáo của em đánh giá Jai theo cách hỗ trợ em thể hiện những gì em biết.  Sự điều chỉnh hợp lý giúp học sinh tham gia vào học tập. Có nhiều dạng điều chỉnh khác nhau. Những điều chỉnh này phải phù hợp với học sinh có liên quan.*(*[*Trích dẫn*](https://www.nccd.edu.au/wider-support-materials/learning-and-achieving?parent=%2Fdisability-standards-education&activity=%2Fwider-support-materials%2Fwhats-fair&step=3)*)* |

**Thông tin thêm:**Quý vị có thể tìm hiểu thêm về “Những Điều Chỉnh Hợp Lý” trong [Phần 3 của DSE](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767). Quý vị cũng có thể xem [trang mạng của NCCD](https://www.nccd.edu.au/wider-support-materials/whats-reasonable?parent=%2Fdisability-standards-education&activity=%2Fwider-support-materials%2Freasonable-adjustments&step=0).

### Các quyền

**Định nghĩa:**Một quyền hạn, đặc quyền, yêu cầu hoặc thỏa thuận mà một người có theo luật pháp.

**Ví dụ:**DSE giải thích các quyền của học sinh khuyết tật. Học sinh có quyền tham gia vào chương trình giáo dục trên cơ sở tương tự như các bạn đồng môn. (Xem [Cơ sở tương tự](#_Cơ_sở_tương))

**Thông tin thêm:**Quý vị có thể tìm hiểu thêm về các quyền của học sinh khuyết tật trong [các Phần 4 đến 8 của DSE](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767). Quý vị cũng có thể xem [trang mạng của NCCD](https://www.nccd.edu.au/wider-support-materials/whats-fair?parent=%2Fdisability-standards-education&activity=%2Fwider-support-materials%2Fwhats-fair&step=-1).

### Cơ sở tương tự

**Định nghĩa:**Mọi học sinh đều có những lựa chọn và cơ hội. Những lựa chọn và cơ hội này phải giống hoặc rất tương tự đối với học sinh khuyết tật. Các em nên được đối xử theo cách tương tự như những bạn đồng môn của các em.

Cơ sở tương tự bao gồm:

* Ghi danh hoặc được nhận ở một nơi nào đó.
* Tham gia một khóa học hoặc chương trình.
* Sử dụng các dịch vụ và tiện nghi (ví dụ: phòng vệ sinh).

**Giải thích:**Một cách khác khi nghĩ về cơ sở tương tự là thông qua so sánh. Các học sinh có quyền tham gia vào giáo dục là một cách có thể so sánh với các bạn cùng lớp.

Điều này không có nghĩa là các em phải làm mọi thứ theo cách giống như các bạn cùng lớp. Trên thực tế, giáo viên của em nên thực hiện các thay đổi để giúp các em tham gia. (Xem [Điều chỉnh hợp lý](#_Điều_Chỉnh_Hợp))

Nhưng những thay đổi này được thực hiện như thế nào mới là điều quan trọng. Những học sinh khuyết tật nên có cơ hội:

* Học những điều tương tự như các bạn đồng môn.
* Thực hiện các loại hoạt động tương tự. Bao gồm bên ngoài lớp học, ví dụ, thể thao hoặc đi tham quan.
* Thành công và thể hiện những gì các em đã học được.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Một ví dụ về ‘Trên cơ sở tương tự’:**  Gowri đang học Lớp 9. Em thích đọc và nghiên cứu sách trong lớp tiếng Anh. ([[Trích dẫn](https://www.nccd.edu.au/wider-support-materials/same-basis?parent=%2Ffor-parents-guardians-and-carers&activity=%2Fwider-support-materials%2Fwhats-fair&step=0)](https://translate.google.com/translate?hl=vi&prev=_t&sl=en&tl=vi&u=https://www.nccd.edu.au/wider-support-materials/same-basis%3Fparent%3D%252Ffor-parents-guardians-and-carers%26activity%3D%252Fwider-support-materials%252Fwhats-fair%26step%3D0))  Gowri bị cơn đau mãn tính. Điều này khiến em khó tập trung hoặc ngồi yên trong thời gian dài. Vì điều này, em rất lo lắng cho kỳ thi tiếng Anh sắp tới của mình.  **Tình huống nào trong số này sẽ cho phép Gowri tham gia trên cơ sở tương tự như các bạn cùng lớp của em?** | | |
| **Gowri phải tham dự bài thi mà không có bất kỳ thay đổi nào.** | **Giáo viên của Gowri để em bỏ qua bài thi tiếng Anh. Thay vào đó, em được cho điểm dựa trên điểm số trước đây của em trong lớp.** | **Gowri được phép nghỉ giải lao trong bài thi của mình.** |
| Gowri sẽ bị đau và khó tập trung trong bài thi của mình. Kết quả của em sẽ không phải là sự phản ánh công bằng cho các kỹ năng hoặc kiến ​​thức của em.  Gowri không được phép tham gia trên cơ sở tương tự với các bạn đồng môn. | Việc này không cho phép Gowri thể hiện kiến ​​thức của em hoặc em đã học được bao nhiêu trong lớp.  Các bạn cùng lớp của em có cơ hội để làm điều này. Các bạn cũng có cơ hội cải thiện điểm trung bình của mình thông qua bài thi.  Gowri không tham gia trên cơ sở tương tự như các bạn đồng môn. | Sự thay đổi này giúp giảm bớt các triệu chứng của Gowri trong quá trình thi.  Bây giờ em có cơ hội để cho giáo viên của mình thấy em đã học được những gì.  Điều này có nghĩa là em có thể được đánh giá trên cơ sở tương tự như các bạn đồng môn! |

Quý vị có thể sử dụng ý tưởng “cơ sở tương tự” trong các cuộc trò chuyện với một nhà cung cấp dịch vụ giáo dục.

|  |
| --- |
| **Một ví dụ về áp dụng các quyền ‘trên cơ sở tương tự’** Con trai của Krithika đi học trường mẫu giáo địa phương. Vì bé mắc chứng ADHD và tự kỷ nên trường mẫu giáo chỉ cho bé học 10 giờ một tuần. Lý do mà trường mẫu giáo đưa ra là họ không có đủ nguồn lực để nhận bé lâu hơn.  Krithika thấy điều này có vẻ không đúng, vì tất cả những đứa trẻ khác đều được phép ở mẫu giáo trong 15 giờ. Con trai của cô không được cho cơ hội tham gia tương tự như các trẻ đồng môn.  Krithika gặp giáo viên của con mình và mang theo một bản DSE in ra. Họ nói chuyện về quyền được giáo dục của con trai cô trên “cơ sở tương tự” như các bạn cùng lớp". Sau cuộc trò chuyện này, con trai của Krithika đăng ký học 15 giờ một tuần. |

**Thông tin thêm:**Ý nghĩa của “Cơ sở tương tự” được giải thích tại [Điều 2.2 của DSE.](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767) Quý vị cũng có thể xem [trang mạng của NCCD](https://www.nccd.edu.au/wider-support-materials/whats-fair?parent=%2Fdisability-standards-education&activity=%2Fwider-support-materials%2Fwhats-fair&step=-1).

### Các biện pháp đặc biệt

**Định nghĩa:**Một điều gì đó nhằm mục đích giúp đỡ các học sinh khuyết tật. Việc các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục áp dụng các biện pháp đặc biệt không vi phạm pháp luật.

Đây có thể là các chương trình hoặc sáng kiến. Họ có thể cung cấp cho học sinh các vật dụng hoặc hỗ trợ tài chính. Hoặc họ có thể cho học sinh được tiếp cập điều gì đó giúp các em đáp ứng được nhu cầu của mình. Ví dụ: các dịch vụ, cơ sở vật chất, cơ hội.

**Thông tin thêm:**Quý vị có thể tìm hiểu thêm về “Các biện pháp đặc biệt” tại [Điều 10.5 của DSE](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767).

### Các dịch vụ chuyên biệt

**Định nghĩa:**Các dịch vụ giúp học sinh khuyết tật tham gia. Những dịch vụ này có thể liên quan đến giáo dục hoặc chăm sóc cá nhân hoặc y tế.

**Giải thích:**Học sinh nên có thể tiếp cận các dịch vụ chuyên biệt. Các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục phải thực hiện các thay đổi để giúp học sinh thực hiện điều này.

Họ có thể tổ chức một người hoặc cơ quan khác cung cấp dịch vụ này.

* Đôi khi việc này được thực hiện thông qua học sinh và gia đình của họ.
* Những khi khác, việc này được sắp xếp bởi nhà cung cấp dịch vụ giáo dục.

Nhưng nếu dịch vụ là cần thiết, họ nên thực hiện các bước để dịch vụ đó được thực hiện.

**Ví dụ:**Một số ví dụ bao gồm:

* Một trường trung học phổ thông thuê một nhà trị liệu ngôn ngữ đến trường vài giờ một tuần.
* Một trường TAFE thuê một người chuyên ghi chép giúp cho một học sinh có vấn đề về di chuyển.
* Một trợ lý giúp giáo viên tiểu học điều chỉnh các tài liệu trong lớp học.

**Thông tin thêm:**Quý vị có thể tìm hiểu thêm về “Các dịch vụ chuyên biệt” tại [Phần 7 của DSE](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767). Quý vị cũng có thể xem [trang mạng của NCCD](https://www.nccd.edu.au/wider-support-materials/whats-fair?parent=%2Fdisability-standards-education&activity=%2Fwider-support-materials%2Fwhats-fair&step=-1).

### Các chương trình bổ sung

**Định nghĩa:**Đây là những hoạt động:

* Là một phần của một trải nghiệm giáo dục rộng hơn mà khóa học hoặc chương trình là một phần trong đó; hoặc
* Diễn ra bên ngoài lớp học. Ví dụ: Các chuyến đi thực tế, làm việc lấy kinh nghiệm

Các học sinh cần được hỗ trợ để tham gia vào các chương trình này.

|  |
| --- |
| **Một ví dụ về tham gia vào một chương trình bổ sung**  Jamal đang đi cắm trại theo Lớp 7. Trại đã lên kế hoạch đưa mọi người đi bè.  Jamal gặp khó khăn trong phối hợp cơ thể khiến em khó tham gia. Các bè thường không ổn định và có xu hướng lật nhào.  Giáo viên của em quyết định rằng sẽ an toàn hơn cho Jamal nếu em không tham gia đi bè. Em được xem một bộ phim trong khi các bạn được chèo thuyền.  Jamal đã không được hỗ trợ tham gia vào hoạt động.  Jamal đã có thể tham gia hoạt động này theo cách khác. Ví dụ, em đã có thể xuống một chiếc bè khác với một người bạn cùng trường.*(*[[*Trích dẫn*](https://www.nccd.edu.au/wider-support-materials/whats-fair?parent=%2Fdisability-standards-education&activity=%2Fwider-support-materials%2Fwhats-fair&step=-1)](https://translate.google.com/translate?hl=vi&prev=_t&sl=en&tl=vi&u=https://www.nccd.edu.au/wider-support-materials/whats-fair%3Fparent%3D%252Fdisability-standards-education%26activity%3D%252Fwider-support-materials%252Fwhats-fair%26step%3D-1)*)* |

**Thông tin thêm:**Quý vị có thể xem DSE quy định như thế nào về “Các chương trình bổ sung” tại [Phần 6](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767).

### Khó khăn không thỏa đáng

**Định nghĩa:**Đôi khi các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục không phải tuân theo nghĩa vụ của họ. Họ không cần phải làm vậy trong những trường hợp khi mà sự điều chỉnh sẽ tạo ra quá nhiều gánh nặng cho họ. Ngoại lệ này không áp dụng cho tiêu chuẩn về ngăn chặn hành vi quấy rối và trù dập. (Xem [Quấy Rối](#_Quấy_Rối), [Nghĩa Vụ](#_Nghĩa_Vụ) và [Trù Dập](#_Trù_Dập))

Các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục phải có khả năng chứng minh rằng trường hợp ngoại lệ cần được áp dụng. Việc chứng minh khác đi không phụ thuộc vào học sinh, phụ huynh hoặc người chăm sóc.

**Giải thích:** Cácnhà cung cấp phải tuân theo DSE nhiều nhất có thể. Trong trường hợp này là cho đến mức sự điều chỉnh trở thành một khó khăn không thỏa đáng. Một sự thay đổi có thể là hợp lý nhưng vẫn dẫn đến những khó khăn không thỏa đáng.

Cần cân nhắc mọi mặt của tình huống khi tìm hiểu xem có nên áp dụng ngoại lệ này hay không. Bao gồm:

* Các tác động tích cực hoặc tiêu cực của sự thay đổi đối với tất cả mọi người có liên quan. Ví dụ: Học sinh, giáo viên và các học sinh khác.
* Ảnh hưởng của khuyết tật đối với học sinh.
* Tình hình tài chính của tổ chức. Ví dụ: Có sẵn sự trợ giúp tài chính để thực hiện các thay đổi hay không.

|  |
| --- |
| **Một ví dụ về nhà trường tìm cách dùng lý do khó khăn không thỏa đáng**  Sung-Jin và gia đình sống đối diện với trường trung học địa phương. Con gái của anh là So-hee đang học Lớp 6 và họ muốn lên kế hoạch cho năm sau.  Sung-Jin và con gái đến thăm trường học bên kia đường để hỏi về việc ghi danh. So-hee bị khuyết tật trí tuệ, mà nhân viên nhà trường nhận thấy. Họ được thông báo rằng So-hee không thể đi học ở trường của họ vì nhà trường không đủ khả năng nhận em vào. Các nhân viên nói rằng điều này là công bằng và hợp pháp.  Sung-Jin biết rằng đây không phải là cách tài trợ cho nhà trường được áp dụng cho học sinh khuyết tật. Anh cũng nghi ngờ vì họ đã không hỏi So-hee cần hỗ trợ gì trước khi nói không. Họ không có bằng chứng nào về sự khó khăn không thỏa đáng.  Sung-Jin về nhà và nói về điều đó với chồng mình. Họ quyết định rằng họ không muốn gửi So-hee đến một trường học có sự phân biệt đối xử. Gia đình của So-hee có thể báo cáo với Ủy Ban Nhân Quyền Úc về nhà trường trong sự việc này. |

**Thông tin thêm:**Ý nghĩa của “Khó khăn không thỏa đáng” được giải thích tại [Điều 10.2 của DSE.](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767) Quý vị cũng có thể xem [trang mạng của NCCD](https://www.nccd.edu.au/wider-support-materials/whats-fair?parent=%2Fdisability-standards-education&activity=%2Fwider-support-materials%2Fwhats-fair&step=-1).

### Trù Dập

**Định nghĩa:**Có ba phần liên quan đến hành vi trù dập.

1. Một học sinh bị ngược đãi vì khuyết tật của họ.
2. Học sinh khiếu nại hoặc nghĩ đến việc khiếu nại.
3. Học sinh bị đối xử không công bằng khi thực hiện khiếu nại.

Sự đối xử bất công này đối với việc khiếu nại là những gì chúng tôi gọi là trù dập.

|  |
| --- |
| **Một ví dụ về trù dập**  Zen thích chơi bóng lưới. Nhưng em đã cảm thấy mình bị ăn hiếp khi luyện tập.  Zen bị khuyết tật về nhận thức và cần được hỗ trợ để làm theo hướng dẫn. Đội trưởng không biết về điều này. Đội trưởng luôn rầy la Zen vì “không lắng nghe”. Zen cảm thấy rất đơn độc và xấu hổ khi luyện tập.  Zen quyết định đến gặp giáo viên thể thao của họ để được giúp đỡ. Thay vào đó, cô giáo muốn chuyển em sang đội việt dã. Môn thể thao này không có các hướng dẫn phức tạp tương tự.  Nhưng Zen muốn tiếp tục chơi môn thể thao mà em yêu thích. Việc loại em khỏi đội vì em chia sẻ những quan ngại của em có thể trở thành hành vi trù dập. Thay vào đó, giáo viên của em đồng ý nói chuyện với đội trưởng.*(*[*Trích dẫn*](https://www.nccd.edu.au/wider-support-materials/harassment-and-victimisation?parent=%2Ffor-parents-guardians-and-carers&activity=%2Fwider-support-materials%2Four-rights-0&step=6)*)* |

**Thông tin thêm:**Ý nghĩa của “Trù dập” được giải thích tại [Điều 42 của DDA](https://www.legislation.gov.au/Details/C2018C00125). Quý vị cũng có thể xem [trang mạng của NCCD](https://www.nccd.edu.au/wider-support-materials/whats-fair?parent=%2Fdisability-standards-education&activity=%2Fwider-support-materials%2Fwhats-fair&step=-1).

## Các quyền và luật

### AHRC (Australian Human Rights Commission)

**Định nghĩa:**Ủy Ban Nhân Quyền Úc. Ủy ban bảo vệ và thúc đẩy nhân quyền ở Úc. Nếu ai đó không tuân thủ DSE, quý vị có thể khiếu nại lên AHRC.

**Thông tin thêm:**Quý vị có thể tìm hiểu thêm về cách [thực hiện một báo cáo lên AHRC](https://humanrights.gov.au/complaints/complaint-guides/complaints-under-disability-discrimination-act) trên trang mạng của ủy ban.

### DDA (Disability Discrimination Act 1992)

**Định nghĩa:***Đạo Luật Phân Biệt Đối Xử Với Người Khuyết Tật năm 1992*. Đây là luật áp dụng cho tất cả mọi người ở Úc. Luật bảo vệ mọi người không bị phân biệt đối xử vì khuyết tật của họ. (Xem [Phân Biệt Đối Xử](#_Phân_Biệt_Đối))

DDA đưa hành vi phân biệt đối xử trở thành trái luật pháp. Phân biệt đối xử bao gồm nhiều lĩnh vực, bao gồm cả nhà ở và giáo dục. DSE là luật dưới DDA.

**Thông tin thêm:**Quý vị có thể tìm hiểu thêm về DDA trên [trang mạng của AHRC](https://humanrights.gov.au/our-work/disability-rights/brief-guide-disability-discrimination-act). Quý vị cũng có thể xem [trực tiếp đạo luật này](https://www.legislation.gov.au/Details/C2018C00125).

### DSE (Disability Standards for Education 2005)

**Định nghĩa:***Các Tiêu chuẩn Trong Giáo Dục Cho Người Khuyết Tật năm 2005*. Đây là một bộ luật dưới DDA. Bộ luật này làm rõ nghĩa vụ của các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục. (Xem [DDA](#_DDA_(Disability_Discrimination))

DSE giải thích các quyền của học sinh và cách đảm bảo rằng học sinh có được các quyền đó.

**Thông tin thêm:**Quý vị có thể tìm hiểu thêm về DSE trên [trang mạng của NCCD](https://www.nccd.edu.au/disability-standards-education?parent=%2Ffor-parents-guardians-and-carers&activity=%2Fdisability-standards-education&step=-1). Quý vị cũng có thể xem [trực tiếp luật này](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767).

### Các nghĩa vụ quốc tế

Úc là một bên tham gia của một số công ước quốc tế. Những công ước này bảo vệ quyền của người khuyết tật, bao gồm trong lĩnh vực giáo dục.

Các công ước này bao gồm:

* Công Ước Quốc Tế về Các Quyền Kinh Tế, Xã Hội và Văn Hóa (International Covenant on Economic, Social and Cultural Rights - ICESCR).
* Công Ước về Quyền của Người Khuyết Tật (Convention on the Rights of Persons with Disabilities - CRPD).

## Những thuật ngữ thường ngày

### Cơ quan quản lý giáo dục

**Định nghĩa:**Một người hoặc một nhóm người quản lý và điều hành một tổ chức giáo dục. (Xem [Tổ chức giáo dục](#_Tổ_chức_giáo))

**Ví dụ:**Một bộ giáo dục của tiểu bang.

**Thông tin thêm:**Thuật ngữ này được sử dụng trong DSE. Quý vị có thể xem điều này tại [Điều 1.4](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767)[.](https://translate.google.com/translate?hl=vi&prev=_t&sl=en&tl=vi&u=https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767)

### Tổ chức giáo dục

**Định nghĩa:**Một địa điểm cụ thể cung cấp dịch vụ giáo dục hoặc đào tạo. Đây có thể là một trường học, trường đại học, cao đẳng hoặc tương tự. Những nơi này phải tuân theo DSE. (Xem [Nhà cung cấp dịch vụ giáo dục](#_Nhà_cung_cấp))

**Ví dụ:**Nếu quý vị là học sinh trung học, trường học của quý vị là “tổ chức giáo dục của quý vị”.

**Thông tin thêm:**Thuật ngữ này được sử dụng trong DSE. Quý vị có thể xem điều này tại [Điều 1.4](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767)[.](https://translate.google.com/translate?hl=vi&prev=_t&sl=en&tl=vi&u=https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767)

### Kế hoạch giáo dục

**Định nghĩa:**Một kế hoạch giải thích các nhu cầu và mục tiêu giáo dục của một học sinh. Kế hoạch bao gồm các bước và những thay đổi cần được thực hiện để đáp ứng những nhu cầu này.

Tùy thuộc vào quý vị ở đâu và người đang lập kế hoạch là ai, kế hoạch có thể được gọi là:

* Kế Hoạch Hành Động Cho Người Khuyết Tật (Disability Action Plan - DAP)
* Kế Hoạch Giáo Dục Cá Nhân (Individual Education Plan - IEP)
* Kế Hoạch Học Tập Được Cá Nhân Hóa (Individualised Learning Plan - ILP)
* Một tên gọi khác!

Thường thì một tổ chức sẽ thực hiện một trong những điều này như một phần của việc tuân theo DSE.

### Các liên kết trang mạng:

Nếu quý vị muốn in nguồn tài liệu này, các liên kết trang mạng chính được bao gồm dưới đây:

|  |
| --- |
| **Các Tiêu chuẩn Trong Giáo Dục Cho Người Khuyết Tật năm 2005 (Disability Standards for Education 2005 - DSE):**  <https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767> |

|  |
| --- |
| **Đạo Luật Phân Biệt Đối Xử Với Người Khuyết Tật năm 1992 (Disability Discrimination Act 1992 - DDA):**  <https://www.legislation.gov.au/Details/C2018C00125> |

|  |
| --- |
| **Thu Thập Dữ Liệu Nhất Quán Trên Toàn Quốc Về Học Sinh Khuyết Tật (Nationally Consistent Collection of Data on School Students with Disability - NCCD):** <https://www.nccd.edu.au/disability-standards-education>  Trong trường hợp ‘Trích dẫn’ được đưa ra, điều này được thực hiện theo [Creative Commons BY 4.0](https://creativecommons.org/licenses/by/4.0/). Các thay đổi đã được thực hiện trong mọi trường hợp khi điều này xảy ra. © 2021 Education Services Australia Ltd. |

|  |
| --- |
| **Ủy Ban Nhân Quyền Úc (Australian Human Rights Commission - AHRC):** <https://humanrights.gov.au/> |

|  |
| --- |
| **Mô hình xã hội của người khuyết tật:** <https://pwd.org.au/resources/disability-info/social-model-of-disability/> |

|  |
| --- |
| **Giáo dục (NDIS):**  <https://www.ndis.gov.au/understanding/ndis-and-other-government-services/education> |